

Số: /TTr-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm

**(Dự thảo lần 3)**

**TỜ TRÌNH**

**Về đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định về mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2021-2022 và không thu học phí học kỳ I năm học 2021-2022 thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ ban hành quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (gọi tắt là Nghị định số 81/2021/NĐ-CP).

Căn cứ Văn bản số 1505/BGDĐT-KHTC ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đề nghị chỉ đạo và quán triệt thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2020-2021, 2021-2022 và công tác chỉ đạo điều hành giá năm 2021; Văn bản số 3277/BGDĐT-KHTC ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện chia sẻ khó khăn, hỗ trợ học sinh, sinh viên và phụ huynh trong tình hình dịch bệnh Covid-19;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp chuyên đề về ban hành Nghị quyết Quy định về mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2021-2022 và không thu học phí học kỳ I năm học 2021-2022 thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum, như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Điểm b Khoản 6 Điều 99 Luật Giáo dục 2019 quy định: “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung học phí hoặc mức học phí cụ thể...*”.

Khoản 1 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 quy định: *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định chi tiết điều,*

*khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.*

Các quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP:

- Tại Khoản 1 Điều 9: *Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung học phí hoặc mức học phí cụ thể nhưng không vượt mức trần khung học phí hoặc mức học phí do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đã ban hành năm học 2020 - 2021 đối với từng cấp học và từng khu vực thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương.*

- Tại Khoản 5 Điều 9: *Trường hợp học trực tuyến (học online), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục công lập theo phân cấp quản lý trên cơ sở chi phí phát sinh thực tế hợp lý, tối đa bằng mức học phí của cơ sở giáo dục đã được ban hành.*

- Tại Khoản 6 Điều 9: *Đối với cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở đào tạo khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông được áp dụng mức học phí tương đương với mức học phí của cơ sở giáo dục phổ thông công lập cùng cấp học trên địa bàn. Đối với các loại hình giáo dục thường xuyên khác, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê duyệt mức thu cụ thể phù hợp với từng loại hình đào tạo và điều kiện thực tế của từng địa bàn.*

- Tại Khoản 2 Điều 12: *Trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh, các sự kiện bất khả kháng thì học phí được thu theo số tháng học thực tế (bao gồm cả thời gian tổ chức dạy học trực tuyến hoặc bố trí thời gian học bù tại trường); không thu học phí trong thời gian không tổ chức dạy học. Mức thu học phí đảm bảo nguyên tắc theo số tháng thực học và chi phí phát sinh cần thiết để tổ chức dạy học nhưng không vượt quá tổng thu học phí tính theo số tháng tối đa của 01 năm học (tối đa 9 tháng/năm đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và tối đa 10 tháng/năm đối với cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp) và công khai từ đầu năm học trong các cơ sở giáo dục. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân quyết định cụ thể thời gian thu, mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn; Thủ trưởng các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp quy định thời gian thu, mức học phí trong trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh, các sự kiện bất khả kháng.*

- Tại Điều 17: *“Khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh, các sự kiện bất khả kháng do cơ quan có thẩm quyền công bố; tùy theo mức độ và phạm vi thiệt hại, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định không thu học phí trong thời hạn nhất định đối với trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông công lập, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông thuộc vùng bị thiên tai, dịch bệnh, vùng xảy ra các sự kiện bất khả kháng.”*

Căn cứ hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Văn bản số 1505/BGDĐT-KHTC ngày 19 tháng 4 năm 2021 về việc đề nghị chỉ đạo và

quản triệt thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2020-2021, 2021-2022 và công tác chỉ đạo điều hành giá năm 2021; Văn bản số 3277/BGDĐT-KHTC ngày 04 tháng 8 năm 2021 về việc thực hiện chia sẻ khó khăn, hỗ trợ học sinh, sinh viên và phụ huynh trong tình hình dịch bệnh Covid-19;

Căn cứ Thông báo số 21/TB-TTHĐND ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Kết luận về các hồ sơ đăng ký trình kỳ họp chuyên đề HĐND tỉnh khóa (trong đó thống nhất chủ trương xây dựng Nghị quyết Quy định về mức thu học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và không thu học phí có thời hạn thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum năm học 2021-2022 theo đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 151/TTr-UBND ngày 13/9/2021; áp dụng thủ tục, quy trình rút gọn trong việc xây dựng Nghị quyết).

Căn cứ các quy định trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết “Quy định về mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2021-2022 và không thu học phí học kỳ I năm học 2021-2022 thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum” là cần thiết, đảm bảo quy định.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích:**

Nhằm quy định thống nhất về mức thu học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum năm học 2021-2022, làm cơ sở triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

Thay thế cho các Nghị quyết: Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND về kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 33/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum “quy định giá dịch vụ giáo dục, đào tạo (học phí) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum năm học 2020-2021” cho năm học 2021-2022; Nghị quyết số 33/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định giá dịch vụ giáo dục, đào tạo (học phí) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum năm học 2020-2021, do Văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ để ban hành các Nghị quyết trên theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP<sup>(1)</sup> đã bị thay thế bởi Nghị định 81.

Thực hiện chủ trương chung của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo về giảm thiểu khó khăn cho Nhân dân trong tình hình bệnh dịch Covid-19.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết:** Việc xây dựng Nghị quyết Quy định về mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học

---

<sup>(1)</sup> Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ học phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021.

2021-2022 và không thu học phí học kỳ I năm học 2021-2022 thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum phải căn cứ theo quy định của Luật Giáo dục 2019, Nghị định 81, ý kiến của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Văn bản số 1505/BGDĐT-KHTC ngày 19 tháng 4 năm 2021, Văn bản số 3277/BGDĐT-KHTC ngày 04 tháng 8 năm 2021 và các quy định pháp luật hiện hành, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

### III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

#### 1. Tổ chức lấy ý kiến góp ý; tiếp thu giải trình

Bộ phận soạn thảo của Sở GDĐT đã **dự thảo lần 1** Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh, xin ý kiến góp ý nội bộ, trình Giám đốc Sở GDĐT **dự thảo lần 2** gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh, các sở ngành, UBND các huyện/TP, Trường CĐCĐ Kon Tum, các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở GDĐT<sup>2</sup> xin ý kiến góp ý.

Đồng thời, dự thảo Nghị quyết đã được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và website của Sở GDĐT Kon Tum.

Đến ngày 21/9/2021, Sở Giáo dục và Đào tạo đã nhận được ý kiến góp ý bằng văn bản của 22 cơ quan, đơn vị (Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh, 14 sở ban ngành<sup>3</sup>, 04 UBND huyện<sup>4</sup> và các đơn vị trực thuộc sở). Sở GDĐT tổng hợp, báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến tham gia, xây dựng **dự thảo lần 3** Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh, gửi Sở Tư pháp thẩm định.

#### 2. Trình cơ quan thẩm định dự thảo; tiếp thu giải trình ý kiến thẩm định;

#### 3. Trình UBND tỉnh và lấy ý kiến thành viên UBND tỉnh;

*(Sẽ cập nhật theo quy trình xây dựng VBQPPL).*

### IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

Ngoài phần căn cứ, Nghị quyết dự kiến gồm 03 Điều:

#### **Điều 1. Quy định mức học phí của các cấp học mầm non, phổ thông năm học 2021-2022**

1. Đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên

*Đơn vị: đồng/học sinh/tháng*

TT	Cấp học	Vùng và mức học phí
----	---------	---------------------

<sup>2</sup> Công văn số 1586/SGDĐT-KHTC ngày 14/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

<sup>3</sup> Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Dân tộc, Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế, Sở Công thương, Sở Nội vụ, Sở Giao thông Vận tải, Sở Thông tin và Truyền thông, BCH Đoàn tỉnh Kon Tum, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tư pháp.

<sup>4</sup> UBND huyện Sa Thầy, UBND huyện Ia H'Drai, UBND huyện Tu Mơ Rông, UBND huyện Ngọc Hồi.

		<b>Vùng 1</b>	<b>Vùng 2</b>	<b>Vùng 3</b>
1	Mầm non	52.000	30.000	25.000
2	Trung học cơ sở	40.000	23.000	19.000
3	Trung học phổ thông	52.000	30.000	25.000

Trong đó:

a) Vùng 1: Gồm 6 phường: Quyết Thắng, Thắng Lợi, Thống Nhất, Quang Trung, Duy Tân, Trường Chinh của thành phố Kon Tum.

b) Vùng 2: Gồm 4 phường của thành phố Kon Tum (Ngô Mây, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Nguyễn Trãi) và 6 thị trấn thuộc 6 huyện: Đăk Hà, Đăk Tô, Ngọc Hồi, Đăk Glei, Sa Thầy, Kon Rẫy (trừ các thôn: Đăk Năng, Đăk Chung của thị trấn Đăk Glei; thôn 4, thôn 6 (Kon Cheo Leo), thôn 7 (Kon Vang) của thị trấn Đăk Rve và các thôn đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành).

c) Vùng 3: Các xã; Thị trấn Măng Đen; các thôn Đăk Năng, Đăk Chung của thị trấn Đăk Glei, thôn 4, thôn 6 (Kon Cheo Leo), thôn 7 (Kon Vang) của thị trấn Đăk Rve và các thôn đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành.

2. Đối với cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở đào tạo khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông áp dụng mức học phí tương đương với mức học phí của cơ sở giáo dục phổ thông công lập cùng cấp học trên địa bàn theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

3. Trường hợp tổ chức học trực tuyến (học online) hoặc vừa tổ chức học trực tuyến vừa tổ chức học trực tiếp, cơ sở giáo dục công lập được áp dụng mức thu bằng mức học phí tại Khoản 1 Điều này, thời gian thu theo số tháng thực học và tối đa 9 tháng/năm. Không thu học phí trong thời gian không tổ chức dạy học.

## **Điều 2. Quy định không thu học phí có thời hạn**

1. Không thu học phí Học kỳ I năm học 2021-2022 đối với trẻ em học mầm non và học sinh phổ thông công lập, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở đào tạo khác theo chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

2. Ngân sách Nhà nước cấp bù cho các cơ sở giáo dục có đối tượng không thu học phí tại khoản 1 điều này theo phân cấp.

3. Nguồn kinh phí cấp bù, hỗ trợ cho cơ sở giáo dục thực hiện không thu học phí

a) Ngân sách địa phương thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành.

b) Nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Nghị quyết này thay thế cho Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2021 về kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 33/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định giá dịch vụ giáo dục, đào tạo (học phí) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum năm học 2020-2021 cho năm học 2021-2022.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

*(Dự thảo Nghị quyết kèm theo)*

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

*(Hồ sơ kèm theo: Dự thảo Nghị quyết, Báo cáo thẩm định số .../BC-STP ngày ... tháng ... năm 2021 của Sở Tư pháp và các văn bản liên quan)./.*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban KT-NS, Ban VH-XH HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Tư pháp;
- CVP, PCVP UBND tỉnh phụ trách;
- Lưu VT, KTTH, KGVX.THT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Y Ngọc**